

Tư vấn tiêu dùng về Nhiệt - Lạnh

HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG MÁY ĐIỀU HOÀ NHIỆT ĐỘ GIA DỤNG

ThS. NGUYỄN QUANG TÙNG.

Sử dụng máy ĐHND như thế nào cho bền, ít hư hỏng tiêu thụ điện ít mà lại phát huy được công suất cao nhất, đó chính là mục đích của bài viết này.

A. TẠO CÁC ĐIỀU KIỆN TỐT NHẤT CHO MÁY LÀM VIỆC

1. Dẫn nóng phải thoáng mát

Càng thoáng mát máy làm việc càng hiệu quả, bền và tốn ít điện.

2. Dẫn nóng phải sạch

Dẫn nóng sạch thì tốn ít điện và máy làm việc hiệu quả cao. Nếu bụi nhiều, mỗi năm phải phun nước rửa 2 lần, bụi bình thường mỗi năm rửa 1 lần.

3. Dẫn lạnh

Cũng phải sạch để nâng cao hiệu quả làm lạnh, giúp cho máy nghỉ được nhiều, do đó máy sẽ bền hơn và tiêu thụ ít điện. Mỗi năm nên phun nước rửa dẫn lạnh 1 lần.

4. Lưới lọc không khí ở dẫn lạnh

Phải luôn sạch, thoáng. Nếu lưới bẩn bị gió, thì máy sẽ làm việc không hiệu quả, tốn điện mà không lạnh. Cần kiểm tra mỗi tháng một lần, nếu bẩn phải làm vệ sinh cho thật sạch.

5. Điện áp cho máy làm việc

Tốt nhất là đảm bảo đúng điện áp ghi trên mác của máy. Nên nhớ rằng, nếu điện áp thấp thì ngoài việc làm lạnh kém hơn, máy nóng hơn ta còn phải trả tiền điện nhiều hơn.

Ví dụ: Máy National 9 000 BTU/h nếu chạy ở điện áp 220V thì mỗi giờ mất 0,8 số điện. Nhưng nếu chạy ở 200V thì sẽ mất 0,88 số; nếu kéo dài cả vụ hè thì số tiền điện tăng là đáng kể.

Biện pháp đảm bảo điện áp ổn định hiện nay là dùng máy ổn áp.

6. Đảm bảo tiết điện dây dẫn điện cho máy

Có hiện tượng điện áp 230V mà máy vẫn không chạy được. Đó là do tiết diện dây dẫn quá bé so với yêu cầu công suất máy; khi khởi động, điện áp sẽ từ 230V sụt xuống 140 - 150V, máy không thể chạy được. Điều này cũng xảy ra tương tự khi

dùng ổn áp hoặc Servontơ công suất bé quá. Như vậy dây điện ổ cắm, phích cắm, đều phải đủ công suất cho máy thì máy mới làm việc tốt được. (Tiết diện dây cho máy đã hướng dẫn chọn ở bài trước).

B. LỰA CHỌN CÁC CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC CHO MÁY

1. Lựa chọn các nấc ở bộ điều chỉnh nhiệt độ lạnh (Thermostat):

+ Đối với loại ĐHND điều khiển trực tiếp thường có 10 số có thể đạt nhiệt độ từ 30 đến 16 °C, theo chúng tôi thì nên căn cứ nhiệt độ ngoài trời rồi đặt nhiệt độ máy sao cho nhiệt độ trong phòng thấp hơn 2-3°C là được. Ngoài ra vẫn nên bố trí 1 quạt gió tốc độ thấp trong phòng thì sẽ cho cảm giác dễ chịu. Làm như vậy máy ĐHND sẽ không phải chạy nhiều, tốn điện. Mặt khác nhiệt độ trong phòng không thấp quá dễ gây cảm sốt cho người.

Ứng với chế độ trên, nếu không có nhiệt kế đo nhiệt độ thì có thể căn cứ kinh nghiệm sau. Ngày nắng to (35-37°C) chỉ cần đặt nấc 1-2. Ngày nắng nhỏ hơn (30-32°C) thì đặt nấc 3-5. Chỉ khi quá đông khách, quá nóng thì đặt nấc cao hơn.

+ Đối với ĐHND điều khiển từ xa, thì cũng căn cứ nguyên tắc trên mà đặt chế độ lạnh.

2. Lựa chọn các nấc ở công tắc chức năng (công tắc chính)

• Đối với ĐHND 1 cục, điều khiển trực tiếp.

- Ta dùng nấc quạt gió yếu Low Fan để thông gió trong phòng (ở nấc này công suất điện của quạt chỉ cỡ 20W đối với máy 9000 BTU/h và đảm bảo 250-300m³/h không khí lưu thông trong phòng).

- Khi trời nóng trên 33°C cần chạy lạnh thì nên để nấc lạnh cao (High Cool) để quạt mạnh thải nhiệt cho dẫn nóng tốt hơn.

• Đối với ĐHND điều khiển gián tiếp. Loại này có nhiều chức năng hơn, hoàn thiện hơn. Tuy nhiên căn cứ vào các nguyên tắc cơ bản trên ta có thể lựa chọn các chế độ phù hợp và kinh tế nhất cho từng lúc từng nơi.

Ví dụ: Đối với máy có chế độ hút ẩm, khi độ ẩm khoảng 65% thì ở nhiệt độ 30°C ta đã cảm thấy rất dễ chịu. Trong khi đó nếu độ ẩm 80% thì ở 30°C vẫn thấy nóng. ♦

3. Dùng ĐHND làm máy hút ẩm:

Trong quá trình làm mồi phóng thí ĐHND đồng thời cũng làm khô phóng. Vì vậy khi không có nhu cầu làm mồi nhưng vì phòng quá ẩm (những ngày nồm) làm cho đồ dùng trong phòng ẩm ướt, gây cảm giác khó chịu cho người và có thể gây mốc. Khi đó ta bắt máy ĐHND để ở mức nhiệt độ thấp nhất, sau 10-15 phút đồ ẩm trong phòng đã giảm rõ rệt (từ 7-11%) và phòng sẽ khô ráo, dễ chịu. ■

Kỳ sau: Hướng dẫn chăm sóc, bảo dưỡng và phát hiện hư hỏng.

GS. NGUYỄN VĂN ĐẠO ĐƯỢC BẦU LÀM VIÊN SĨ VIỆN HÀN LÂM KHOA HỌC THẾ GIỚI THỨ BA

Ngày 7/3, theo tin từ Trieste, Italia, giáo sư Nguyễn Văn Đạo, nhà cơ học Việt Nam, giám đốc Đại học Quốc gia Hà Nội vừa được bầu làm Viên sĩ viện Hàn lâm Khoa học thế giới thứ ba, Viên Hàn lâm Khoa học thế giới thứ ba (Tiếng Anh: The Third World Academy of Sciences - viết tắt TWAS) có trụ sở tại Trieste, Italia được thành lập năm 1983 bởi một nhóm các nhà khoa học nổi lác do giáo sư Abdul Salam, giải thưởng Nobel về vật lý làm Chủ tịch. Tổ chức này được Liên hợp Quốc chính thức công nhận vào năm 1985. Các nhà khoa học Việt Nam sau đây đã được bầu làm Viên sĩ của Viện Hàn lâm Khoa học thế giới thứ ba: Nguyễn Văn Hieu (vật lý), Đào Văn Đức (vật lý), Lê Dũng Tráng (toán), Vũ Tuyên Hoàng (nông nghiệp), Nguyễn Văn Đạo (cơ học). Trước đây, giáo sư Nguyễn Văn Đạo đã được bầu làm viên sĩ Viện Hàn lâm khoa học Tiệp Khắc năm 1988, được nhận giải thưởng Khoa học Nhà nước của Ukraina năm 1996. ■

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

Toà soạn KH & CNN vừa nhận được các sách mới xuất bản sau đây:

- **TỬ ĐIỂN KỸ THUẬT LẠNH VÀ ĐHKK ANH - VIỆT - PHÁP** (Nguyễn Đức Lợi, Hà Mạnh Thọ) - NXB Khoa học và Kỹ thuật. Sách dày 790 trang, khổ 16 x 24. *Giá: 110.000đ*
- **TỰ ĐỘNG HOÁ HỆ THỐNG LẠNH** (Nguyễn Đức Lợi) - NXB Giáo dục. Sách dày 320 trang, khổ 19 x 27. *Giá: 33.500đ*

KH & CNN cảm ơn các tác giả và xin giới thiệu với bạn đọc

Thống nhất tên gọi HỌC VỊ TIẾN SĨ

Bộ Giáo dục và Đào tạo vừa ra văn bản hướng dẫn việc thống nhất tên gọi học vị tiến sĩ ở nước ta nói chung như sau:

1- Học vị của những người có văn bằng nêu dưới đây, nay được thống nhất gọi là **tiến sĩ** (viết tắt: TS):

a. Bằng phó tiến sĩ các ngành khoa học do Việt Nam cấp.

b. Bằng tiến sĩ do Việt Nam cấp theo ND 50/CP ngày 24/ 11/ 1993 của Chính phủ quy định cơ cấu khung của hệ thống giáo dục quốc dân, hệ thống văn bản, chứng chỉ về giáo dục và đào tạo của nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam hoặc theo Luật Giáo dục ngày 27/ 12/ 1998.

c. Bằng Kan-di-dát các ngành khoa học và tương đương do Liên Xô (trước đây), Liên bang Nga, các nước trong công đồng các quốc gia độc lập (SNG), Tiệp Khắc (trước đây), Sec-Xô-va-ki-a, Bungari, Hungary cấp.

d. Bằng Doctor các ngành khoa học do Đức, Ba Lan, Rumania cấp.

đ. Bằng Docteur d'Etat, Docteur (nouveau) các ngành khoa học do Pháp cấp.

e. Bằng Doctor of Philosophy (PhD) do các nước cấp.

f. Bằng Doctor Science với tính độ tương đương PhD do một số nước cấp.

Khi thực hiện việc thống nhất tên gọi học vị, Bộ Giáo dục và Đào tạo không tiến hành đổi bằng, không cấp giấy chứng nhận cho những người có văn bằng đã nêu ở trên.

2- Học vị của những người có văn bằng nêu dưới đây, được gọi là **tiến sĩ khoa học** (viết tắt là TSKH):

a. Bằng tiến sĩ khoa học do Việt Nam cấp theo QĐ 224/TTg ngày 24/ 11/ 1970 của Thủ tướng Chính phủ về việc đào tạo trên đại học ở trong nước.

b. Bằng Doctor Nauk và tương đương do Liên Xô (trước đây), Liên bang Nga, các nước trong công đồng các quốc gia độc lập (SNG), Tiệp Khắc (trước đây), Sec-Xô-va-ki-a, Bungari, Hungary cấp.

c. Bằng Doctre-Hablit, Doctor Science do Đức cấp.

Những người có văn bằng tương đương với các loại văn bằng này chưa được nêu tên văn bằng sẽ được Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét để xác định tên gọi học vị phù hợp. ■

P.V